

Bản án số: 28/2019/HS- PT

Ngày: 22/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- TH2nh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Khánh Hồng

Các thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Hồng Phương.

2. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Bích Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2018/TLPT-HS ngày 18/12/2018 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Xuân H, Sinh ngày 20/5/1986, tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 1988; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/2/2018, đến ngày 27/4/2018, hiện tại ngoại, (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo Trần Xuân L; Sinh ngày 16/12/1990 tại Thái Nguyên. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Xóm VH, xã V, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Trần Xuân Q – đã chết; Con bà: Trần Thị V, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 3 tháng 18 ngày tù giam về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999. Chấp H2nh xong hình phạt tù ngày 29/10/2015, thi H2nh xong phần án phí và tiền phạt

ngày 05/12/2016; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018, đến ngày 30/3/2018 (vắng mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra có 4 bị cáo và 6 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00' ngày 02/02/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Thị H2 và Bùi Văn C, (sinh năm 1967, trú tại xóm B, xã YP, huyện LS, tỉnh Hòa Bình) về H2nh vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề.

Tổ công tác đã thu giữ 01 (một) điện thoại di động gắn sim số 0967531146; 01 (một) quyển sổ bìa ngoài màu vàng ghi "Hồng H2"; 03 bút bi màu xanh, 02 bút bi màu đen, 01 (một) hộp tôn màu vàng ghi Marilla, 10 (mười) mảnh giấy các loại, 01 (một) hộp tôn hình chữ nhật và 4.710.000đ (bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng) .

Hồi 19 giờ 05 phút ngày 02/02/2018, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị H2 thu giữ trong két sắt kê tại phòng ngủ của H2 số tiền 126.250.000đ .

Sau đó trong các ngày từ 02/2/2018 đến 03/02/2018, Trần Xuân L, Vi Thị H1, Bé Văn C và Đàm Văn S đến công an huyện Đồng Hỷ đầu thú khai nhận về H2nh vi phạm tội của mình.

Ngoài ra L còn giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng có số Imel 356995063946884, gắn số thuê bao 0868935281; Đàm Văn S giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu LENOVO màu trắng có số Imel 1 868518026008872, số Imel 2: 86851826029076, gắn số thuê bao 01668966616; Bé Văn C giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có số Imel 1 866039028045277, số Imel 2: 866039028045269, gắn số thuê bao 0979398653; Vi Thị H1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng có số Imel 358777055921143, gắn số thuê bao 01642842775. Tất cả các đối tượng đều khai nhận đây là những chiếc điện thoại dùng vào việc liên lạc để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị H2.

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 03/02/2018, Nguyễn Văn T (sinh năm 1982, trú quán xóm PL, xã V, huyện ĐH) giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, số Imel 352003061012777 có gắn số thuê bao 0969502459 dùng vào việc liên lạc để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị H2.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận.

Tháng 3 năm 2017, Vũ Thị H2 ký hợp đồng bán đồng bán vé xổ số hưởng hoa hồng với công ty TNHH nH2 nước một tH2nh viên xổ số kiến thiết Thái Nguyên. Sau đó các buổi chiều, H2 bày một chiếc bàn ra cửa nH2 ở của mình để ngồi bán vé số do công ty xổ số cấp. Đến khoảng 17 giờ chiều H2ng ngày thì có người bên công ty xổ số đến thu những số vé mà H2 đã bán được trong ngày nộp về công ty xổ số.

Đến khoảng tháng 5 năm 2017, Nguyễn Xuân H đến nH2 H2 chơi, nói chuyện bảo H2 nếu có bán được số lô, số đề thì chuyển lại cho H để hưởng tiền hoa hồng chênh lệch, giữa hai người thỏa thuận phần trăm hoa hồng (25% tổng số tiền đề và 10% tổng số tiền lô).

Từ tháng 01 năm 2018 H2 đã tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại và qua cáp đề cho Trần Xuân L, Vi Văn H1, Bé Văn C, Đàm Văn S và Nguyễn Văn T (sinh năm 1982, trú tại xóm PL, xã VH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên) cùng một số đối tượng khác nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ, rồi sau đó tổng hợp lại chụp ảnh gửi qua tin nhắn Zalo cho Nguyễn Xuân H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất ngày 17/01/2018:

Qua điều tra xác định các bị cáo H2, H đã đánh bạc với khách 70.416.000đ)

Lần thứ 2 ngày 18/01/2018:

Tổng số tiền H2 đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề với khách là 53.119.000đ.

Như vậy, trong ngày 18/01/2018, Trần Xuân L đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị H2 là 9.450.000đ (trong đó tiền mua số đề là 180.000đ, mua số lô là 2.070.000đ, trúng thưởng số tiền là 7.200.000đ).

Lần thứ 3 ngày 19/01/2018:

Tiền đánh bạc trong ngày 19/01/2018 của Vũ Thị H2 và Nguyễn Xuân H là 37.505.000đ (trong đó tiền mua số đề là 1.665.000đ, số lô là 20.700.000đ, bán số lô cho Luật là 2.300.000đ, bán số lô, số đề cho H1 là 8.840.000đ, tiền H1 trúng thưởng số lô 33 x 50 điểm = 4.000.000đ)

Số tiền đánh bạc giữa Vũ Thị H2 và Vi Thị H1 là 12.840.000đ.

Lần thứ 4 ngày 20/01/2018.

Tiền đánh bạc trong ngày 20/01/2018 của Vũ Thị H2 và Nguyễn Xuân H là 23.485.000đ (trong đó tiền bán số đề là 1.100.000đ, bán số lô là 19.985.000đ, tiền trúng thưởng lô là 2.400.000đ)

Trong đó, tiền đánh bạc giữa L với H2 ngày 20/01/2018 là 6.870.000đ (tiền mua số lô là 4.470.000, tiền trúng thưởng là 2.400.000đ).

Lần thứ 5 ngày 21/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với khách là 47.550.000đ (tiền bán số đề là 2.100.000đ, tiền bán số lô là 21.850.000đ, tiền khách trúng thưởng số lô là 26.600.000đ). Trong đó, L tham gia đánh bạc với số tiền là 4.010.000đ.

Lần thứ 6 ngày 22/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với khách ngày 22/01/2018 là: 58.260.000đ (tiền bán số đề là 1.360.000đ, tiền bán số lô là 27.700.000đ, tiền khách trúng thưởng số lô là 29.200.000đ)

Trong đó, Trần Xuân L đánh bạc với H2 số tiền là 10.520.000đ (tiền mua số lô là 3.320.000đ, tiền trúng thưởng lô là 7.200.000đ)

Lần thứ 7 ngày 23/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề ngày 23/01/2018 là 25.007.000đ (tiền đề là 1.580.000đ, tiền lô là 11.347.000đ, tiền trúng thưởng là 12.080.000đ.

Trần Xuân L đánh bạc với H2 số tiền là 3.180.000đ.

Lần thứ 8 ngày 24/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề ngày 24/01/2018 là 39.236.000đ (Trong đó số tiền đánh bạc của Luật là 560.000đ).

Lần thứ 9 ngày 25/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 25/01/2018 là 65.234.000đ (tiền bán số đề là 1.980.000đ, tiền bán số lô là 28.474.000đ, tiền trúng thưởng đề là 700.000đ, tiền trúng thưởng lô là 34.080.000đ)

Trong đó, L đánh bạc với H2 là 2.555.000đ; Đàm Văn S đánh bạc với H2 là 6.900.000đ; Bế Văn C đánh bạc với H2 là 1.490.000đ.

Lần thứ 10 ngày 26/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 26/01/2018 là 50.198.000đ (trong đó tiền bán số đề là 1.880.000đ, tiền bán số lô là 29.118.000đ, tiền khách trúng thưởng lô là 19.200.000đ) .

Đối với Trần Xuân L và Đàm Văn S, Bế Văn C không trúng số lô, số đề nào. Do đó xác định số tiền đánh bạc trong ngày của Trần Xuân L là 2.070.000đ, số tiền đánh bạc của Đàm Văn S là 4.700.000đ (đó 200 điểm lô = 4.600.000đ, và tiền mua số đề là 100.000đ). Số tiền đánh bạc của C là 690.000đ.

Lần thứ 11 ngày 27/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 27/01/2018 là 50.150.000đ (tiền đề = 2.420.000đ, tiền lô = 20.930.000đ, tiền trúng thưởng = 26.800.000đ).

Lần thứ 12 ngày 28/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 28/01/2018 là 29.220.000đ (trong đó tiền bán số đề là 1.975.000đ, tiền trúng thưởng số đề là 350.000đ, tiền bán số lô là 15.295.000đ, tiền trúng số lô là 11.600.000đ).

Lần thứ 13 ngày 29/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 29/01/2018 là 36.600.000 (trong đó tiền bán số đề là 2.170.000đ, tiền bán số lô là 23.230.000đ, tiền trúng thưởng số lô là 11.200.000đ).

Lần thứ 14 ngày 30/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 30/01/2018 là 26.815.000đ.

Lần thứ 15 ngày 31/01/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 31/01/2018 là 44.525.000đ (tiền đề = 1.300.000đ, tiền lô = 22.425.000đ, tiền trúng thưởng = 20.800.000đ)

Lần thứ 16 ngày 01/02/2018.

Tổng số tiền H2 và H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người khác nhau ngày 01/02/2018 là 54.305.000đ (trong đó tiền bán số đề là 1.030.000đ, tiền bán số lô là 30.475.000đ, tiền trúng thưởng lô là 22.800.000đ)

Lần thứ 17 ngày 02/02/2018.

Tổng số tiền H2 bán số đề cho khách là 840.000đ; Tổng số điểm lô H2 bán cho khách là 5.405.000đ.

Đến hồi 18 giờ cùng ngày, khi H2 đang có hành vi bán số lô, số đề cho Bùi Văn C thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng .

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Xuân L phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015;

Xử phạt Nguyễn Xuân H 48(*Bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi H2nh bản án (được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/2/2018 đến ngày 27/4/2018).

-Áp dụng : Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Trần Xuân L 15 (*Mười lăm*) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án(được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến ngày 30/3/2018)

Ngoài ra bản án còn quyết định xử phạt Vũ Thị H2, Bế Văn C, Đàm Văn S, Vi Thị H1 về tội: “Đánh bạc”; áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 20/11/2018, bị cáo Trần Xuân L kháng cáo xin hưởng mức án cải tạo không giam giữ;

Bị cáo Nguyễn Xuân H kháng cáo xin giảm hình phạt (đơn kháng cáo không ghi ngày tháng năm nhưng theo dấu công văn đến của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ là ngày 15/11/2018).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân L, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo L. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H, giảm án cho bị cáo, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù.

Bị cáo H không tranh luận gì chỉ xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của 2 bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Xuân L được làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L có đơn xin hoãn phiên tòa, tuy nhiên, phiên tòa đã được mở lần 2 và bị cáo đã được tổng đạt hợp lệ NH vẫn vắng mặt, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thảo luận: căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Trần Xuân L.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân H tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 17/01/2018 đến ngày 02/02/2018, tại nhà riêng của Vũ Thị H2 ở xóm VH, xã V, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Thị H2 đã bán số lô, số đề trái phép cho một số đối tượng không biết tên, địa chỉ và Trần Xuân L, Vi Thị

H1, Bé Văn C, Đàm Văn S rồi chuyển cho Nguyễn Xuân H để hưởng phần trăm chênh lệch hoa hồng. Cụ thể như sau:

Ngày 17/01/2018, H2 và H đánh bạc với nhiều người khác nhau với số tiền là 70.416.000đ; ngày 18/01/2018 là 53.119.000đ (trong đó Trần Xuân L đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị H2 là 9.450.000đ); ngày 19/01/2018 là 37.505.000đ (trong đó Vi Thị H1 đánh bạc với số tiền là 12.840.000đ); ngày 20/01/2018 là 23.458.000đ (trong đó Trần Xuân L đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Vũ Thị H2 là 6.870.000đ); ngày 21/01/2018 là 47.505.000đ; ngày 22/01/2018 là 58.260.000đ (trong đó Trần Xuân L đánh bạc với H2 số tiền là 10.520.000đ); ngày 23/01/2018 là 25.007.000đ; ngày 24/01/2018 là 39.236.000đ; ngày 25/01/2018 là 65.234.000đ (trong đó Đàm Văn S đánh bạc với H2 là 6.900.000đ); ngày 26/01/2018 là 50.198.000đ; ngày 27/01/2018 là 50.150.000đ; ngày 28/01/2018 là 29.220.000đ; ngày 29/01/2018 là 36.600.000; ngày 30/01/2018 là 26.815.000đ; ngày 31/01/2018 là 44.525.000đ (trong đó Bé Văn C đánh bạc với H2 là 5.500.000đ); ngày 01/2/2018 là 54,305.000đ (trong đó Bé Văn C đánh bạc với H2 là 8.800.000đ). Đến ngày 02/02/2018 khi H2 đang bán số đề cho Bùi Văn C và nhiều người khác nhau được số tiền là 840.000đ, bán số lô được 5.405.000đ thì bị công an huyện Đồng Hỷ bắt quả tang, thu giữ vật chứng .

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Trần Xuân L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân H, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ H2nh vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 4 năm tù là quá nghiêm khắc so với các bị cáo khác trong cùng vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cung cấp tài liệu xác định đã tự nguyện nộp hết số tiền phạt theo quyết định của án sơ thẩm nên để đảm bảo công bằng trong bản án cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo L xin hưởng mức án cải tạo không giam giữ là không có căn cứ chấp nhận bởi lẽ bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2015 đã bị xét xử về cùng loại tội nH vẫn cố ý phạm tội nên cần giữ nguyên án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Luật phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H, giảm án cho bị cáo H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 77/2018/HS-ST ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Luật.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Trần Xuân L phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Xuân H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/2/2018 đến ngày 27/4/2018).

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Trần Xuân L 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến ngày 30/3/2018)

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Ghi nhận việc bị cáo H đã nộp 20.000.000đ để thi hành hình phạt bổ sung theo biên lai thu số 0002288 ngày 21/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

5. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Trần Xuân L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Nguyễn Xuân H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Công an T. Thái Nguyên;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- THA phạt tù;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng